

Số: 116/2023/QĐST-HNGĐ

VT, ngày 03 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nghiêm Thị Hải Y, sinh năm 1992;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn LT, xã BD, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc. Chỗ ở hiện tại: Thôn Yên Thịnh, xã BD, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc.

- **Bị đơn:** Anh Phạm Văn H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn LT, xã BD, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nghiêm Thị Hải Y và anh Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Y được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Thanh Tú, sinh ngày 28/11/2010 và cháu Phạm Thanh Anh Toàn, sinh ngày 19/6/2012. Hiện nay cháu Tú và cháu Toàn đang ở cùng với chị Y. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, anh H có quyền thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức: Chị Y, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nghiêm Thị Hải Y tự nguyện nộp toàn bộ án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn), theo biên lai thu số: 0000340 ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VT. Hoàn trả chị Y 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện VT;
- Chi cục THADS huyện VT;
- UBND xã BD, huyện VT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huyền